TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **194**/2017/HNGĐ_ST
Ngày: 13/7/2017
V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Minh Nhựt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Chánh – Cán bộ hưu trí

2. Bà Huỳnh Thị Kim Kiên – Hội phó Hội liên hiệp phụ nữ TP.Biên Hòa

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Văn Duẩn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai*** *tham gia phiên tòa:* Ông Mai Văn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2017, tại Hội trường 05 – Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 2554/2016/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2016 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 194/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh **Lê Hoàng X**, sinh năm 1984

Địa chỉ: 14/74/2A, Nguyễn Thị Minh Khai, P.An Lạc, Q.Ninh Kiều, TP.Cần Thơ.

2. *Bị đơn:* Chị **Nguyễn Thị Phương Y**, sinh năm 1986

Địa chỉ: 34/1, Kp.7, P.Thống Nhất, Tp.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(Ông Phúc có mặt, bà Thúy vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn anh Lê Hoàng X trình bày: Năm 2007, anh và chị Nguyễn Thị Phương Y tự nguyện chung sống với nhau và đã làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND phường An Lạc, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Ngày 04/10/2007, UBND phường An Lạc cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 122/HT2007, quyển số 01/2007 cho vợ chồng anh chị. Quá trình chung sống vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc, nhưng đến tháng 08/2014 vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai bên bất đồng quan điểm sống tính cách không hòa hợp. Từ tháng 08/2014 vợ chồng mâu thuẫn

trầm trọng nên chị Y đã chuyển về nhà cha mẹ ruột ở địa chỉ 34/1, Kp.7, P.Thống Nhất, Tp.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai sinh sống và sống ly thân với anh từ đó cho đến nay. Dù anh đã tìm nhiều phương án hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Nay anh xác định không còn tình cảm với chị Y, yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với chị Y.

Về con chung: Trong quá trình chung sống anh và chị Y có 02 con chung là Lê Hoàng Minh, sinh ngày 26/8/2007 và Lê Minh Huy, sinh ngày 03/6/2013 hiện nay cả hai cháu đang ở với chị Y. Khi ly hôn anh giao con chung cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung; nợ chung của vợ chồng khi ly hôn là không có nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định tuy nhiên chị Nguyễn Thị Phương Y không thực hiện các nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự, không đến Tòa án làm việc nên không có ý kiến của chị Y về việc giải quyết vụ án.

Cháu Lê Hoàng Minh, sinh ngày 26/8/2007 có ý kiến khi cha mẹ cháu là anh X và chị Y ly hôn, cháu có nguyện vọng được chị Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai:

- Về việc tuân thủ quy định của thẩm phán, thư ký, hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Việc chấp hành pháp luật của bị đơn là không đúng quy định tại các Điều 70, Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ pháp luật, tư cách đương sự và thẩm quyền giải quyết:

- Nguyên đơn anh Lê Hoàng X khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị Phương Y đối chiếu các điều 14, 53 Luật Hôn nhân và gia đình xác định quan hệ pháp luật của vụ án là tranh chấp ly hôn. Căn cứ vào Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự xác định anh Lê Hoàng X là nguyên đơn, chị Nguyễn Thị Phương Y là bị đơn trong vụ án
- Chị Nguyễn Thị Phương Y có hộ khẩu thường trú tại 34/1, Kp.7, P.Thống Nhất, Tp.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ các điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

2. Về thủ tục tố tụng khác: Bị đơn chị Nguyễn Thị Phương Y đã được Tòa án tiến hành triệu tập hợp lệ đến tham dự phiên tòa lần thứ hai mà vẫn vắng mặt, không có lý do; căn cứ điểm b khoản 02 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn chị Y.

3. Nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Hoàng X và chị Nguyễn Thị Phương Y tự nguyện kết hôn, có làm thủ làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND phường An Lạc, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ và đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 122/HT2007, quyển số 01/2007 ngày 04/10/2007 nên được xác định là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, anh Lê Hoàng X và chị Nguyễn Thị Phương Y theo lời khai của anh X, trong cuộc sống hôn nhân có nhiều mâu thuẫn. Lời khai của anh X có cơ sở bởi lẽ theo xác minh ngày 16/01/2017 tại địa phương nơi chị Y sinh sống cho thấy từ sự mâu thuẫn vợ chồng mà chị Y đã bỏ về nhà mẹ ruột sinh sống và sống ly thân với anh X. Thực tế, từ khi anh X và chị Y ly thân, cả hai không có phương án hòa giải đoàn tụ, chị Y vẫn sinh sống ở Biên Hòa, Đồng Nai, còn anh X thì sống ở Ninh Kiều, Cần Thơ. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng chị Y không thực hiện đúng nghĩa vụ của bị đơn, từ đó cho thấy chị Y có ý bỏ mặc việc Tòa án giải quyết quan hệ hôn nhân giữa hai người. Từ những phân tích trên cho thấy, quan hệ hôn nhân giữa anh X và chị Y là có mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của anh X là có cơ sở chấp nhận.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống anh X và chị Y có 02 con chung là Lê Hoàng Minh, sinh ngày 26/8/2007 và Lê Minh Huy, sinh ngày 03/6/2013 hiện nay cả hai cháu đang ở với chị Y. Cả hai cháu đều được chị Y chăm sóc và phát triển tốt, cháu Minh có nguyện vọng được chị Y trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; cháu Huy còn nhỏ cần được sự chăm sóc trực tiếp từ người mẹ nên xét thấy cần giao cả hai cháu để chị Y tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng để đảm bảo sự ổn định và phát triển của trẻ. Về cấp dưỡng nuôi con anh X xác định không cấp dưỡng nuôi con, thực tế từ khi hai người ly thân thì anh X vẫn không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, các cháu vẫn phát triển tốt, chị Y không có ý kiến nên anh X không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung; nợ chung của vợ chồng khi ly hôn là không có và anh X không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về án phí: Anh Lê Hoàng X phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

Căn cứ vào các điều 28, 35, 39, 68, 227, 266 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 51, 56, 71, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Pháp lệnh 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 về án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Lê Hoàng X đối với bị đơn chị Nguyễn Thị Phương Y về việc tranh chấp ly hôn.

Tuyên xử:

Anh Lê Hoàng X, sinh năm 1984 được ly hôn với chị Nguyễn Thị Phương Y, sinh năm 1986

Giao con chung là là Lê Hoàng Minh, sinh ngày 26/8/2007 và Lê Minh Huy, sinh ngày 03/6/2013 cho chị Nguyễn Thị Phương Y được trực tiếp nuôi dưỡng. anh Lê Hoàng X không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Lê Hoàng X được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản. Trong trường hợp cần thiết một trong các bên có quyền xin thay đổi quyền trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Anh Lê Hoàng X phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 000905 ngày 22/11/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa. Anh X đã nộp đủ án phí theo quy định

Anh X được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án, chị Y được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Minh Nhựt

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Tp. Biên Hòa;
- Chi cục THADS Tp.Biên Hòa
- UBND P.An Lạc, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.